

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN S – TP. ĐÀ NẴNG
Bản án số: 81/2017/HSST
Ngày: 14/9/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Phước Hòa.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Đồng Tịnh - Cán bộ quận đoàn S.
2. Bà Dương Thị Bình - Cán bộ phòng thanh tra quận S.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo - Cán bộ Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Mân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 82/2017/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh M(tên gọi khác: không có), sinh ngày 30 tháng 01 năm 1997, tại tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn 12, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Chỗ ở hiện nay: 52 Dương Thị Xuân Quý, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn C và bà Trần Thị H, hiện trú tại: thôn 12, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền sự: chưa, tiền án: chưa; nhân thân: ngày 22 tháng 5 năm 2017 bị Công an phường A xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: chị Nguyễn Thị Thu T; sinh năm: 1989; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở hiện nay: K184/3 Nguyễn Duy Hiệu, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Huỳnh Công M, sinh năm: 1997; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở hiện nay: số nhà 292 Dương Đình Nghệ, quận S, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

2. Chị Huỳnh Thị Ngọc S, sinh năm: 1997; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Đ, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở hiện nay: 292 Dương Đình Nghệ, quận S, thành phố Đà Nẵng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/5/2017, trong lúc dọn dẹp đồ đạc trong phòng trọ của mình tại số nhà K184/3 Nguyễn Duy Hiệu, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng thì Nguyễn Anh M phát hiện cửa phụ phòng trọ của chị Nguyễn Thị Thu T ở bên cạnh không khóa, M đẩy cửa đi vào bên trong thì thấy có một chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 15, màu đen để trên bàn gỗ, không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy máy tính đem bán lấy tiền tiêu xài. M lấy chiếc máy tính đem về bỏ vào trong túi xách màu đen rồi gọi điện thoại cho Anh Huỳnh Công M (là bạn bè quen biết với Nguyễn Anh M) xin gửi đồ nhờ, Anh Huỳnh Công M đồng ý. Sau đó, Nguyễn Anh M mang máy tính cùng áo quần tới phòng trọ của Anh Huỳnh Công M thì gặp Chị Huỳnh Thị Ngọc S (là bạn gái của Anh Huỳnh Công M), Nguyễn Anh M nhờ chị S cất giữ đồ đạc, chị S đồng ý. Sau đó Nguyễn Anh M quay về thì bị phát hiện.

* Tang vật tạm giữ:

- 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 15, model N3552, màu đen (đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Thu T);

Tại kết luận số: 52/2017/KL-HĐĐTSTTHS ngày 22/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận S xác định: 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 15, model N3552, màu đen có giá trị còn lại là: 5.440.000 đồng.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chị Nguyễn Thị Thu T không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 17/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Anh M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố luận tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Anh M đã thừa nhận vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/5/2017, lợi dụng lúc chị Nguyễn Thị Thu T không có ở phòng trọ, Nguyễn Anh M đã lén lút đột nhập vào phòng, trộm cắp của chị Nguyễn Thị Thu T 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 15 màu đen, có giá trị 5.440.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Anh M về tội “trộm cắp tài sản”. Đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Anh M từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Đối với Anh Huỳnh Công M và Chị Huỳnh Thị Ngọc S có cho Nguyễn Anh M gửi nhờ tài sản, trong đó có chiếc máy tính xách tay chiếm đoạt của chị T nhưng Anh Huỳnh Công M và Chị Huỳnh Thị Ngọc S đều không biết đây là tài sản do Nguyễn Anh M trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận S không xử lý là có căn cứ.

* Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

- Người bị hại là chị Nguyễn Thị Thu T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến.

* Xử lý vật chứng:

Đối với chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 15 màu đen đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu T nên không đề cập đến.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày lời nói sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được tiếp tục đi học, đi làm, giúp đỡ cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Anh M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như các chứng cứ, tài liệu khác mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/5/2017, bị cáo Nguyễn Anh M là người đủ 18 tuổi, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, lợi dụng lúc chị Nguyễn Thị Thu T không có ở phòng trọ, đã lén lút đột nhập vào phòng, trộm cắp của chị Nguyễn Thị Thu T 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 15 màu đen. Theo kết luận số: 52/2017/KL - HĐĐGTSTTHS ngày 22/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận S xác định: chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 15 màu đen của chị T có giá trị là: 5.440.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Do đó, bị cáo đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy

định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận S truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật. Bản thân bị cáo còn có nhân thân xấu, ngày 22 tháng 5 năm 2017 bị cáo bị Công an phường A xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải xét xử bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, rõ ràng, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần này là lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại là chị Nguyễn Thị Thu T có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có công với cách mạng; mẹ bị cáo là người khuyết tật nặng được hưởng trợ cấp xã hội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

Đối với Anh Huỳnh Công M và Chị Huỳnh Thị Ngọc S có cho Nguyễn Anh M gửi nhờ tài sản, trong đó có chiếc máy tính xách tay chiếm đoạt của chị T nhưng Anh Huỳnh Công M và Chị Huỳnh Thị Ngọc S đều không biết đây là tài sản do Nguyễn Anh M trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận S không xử lý là có căn cứ.

* Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại là chị Nguyễn Thị Thu T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến.

* Xử lý vật chứng: Đối với chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 15 màu đen đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu T nên không đề cập đến.

* Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng bị cáo phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh M 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

2/ Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng bị cáo Nguyễn Anh M phải chịu.

Án xử công khai, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Anh Huỳnh Công M và Chị Huỳnh Thị Ngọc S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng người bị hại là chị Nguyễn Thị Thu T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân quận S ;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận S ;
- Công an quận S;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Phước Hòa

